

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN BIÊN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST  
Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Hoàng Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Út;
2. Ông Nguyễn Phú Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại nhà văn hóa xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1980 tại tỉnh Q; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công S (đã chết) và bà Phạm Thị V; có vợ tên Trần Thị D và 02 người con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tiền sự: không có; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 03/HS-ST ngày 26/01/2000 của Tòa án quân sự Quân khu 7 xử phạt Nguyễn Văn T (Nguyễn Công T) 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 186 của Bộ luật Hình sự năm 1985 (sửa đổi, bổ sung năm 1989, 1991); Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối tượng nghiện ma túy với Nguyễn Công T thời gian 24 tháng; Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Công T thời hạn 24 tháng; Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 06/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện T (nay là thị xã T) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Công T thời gian 24 tháng; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* chị Trần Thị D, sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/8/2022, Nguyễn Văn B, sinh năm 1998, địa chỉ: ấp B, xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh gọi điện thoại cho Nguyễn Công T hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng. T đồng ý và hẹn B đến nhà để giao ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, B đến nhà và đưa cho T 400.000 đồng (trong đó 300.000 đồng là tiền mua ma túy ngày 22/8/2022; số tiền 100.000 đồng B mua ma túy ngày 20/8/2022 còn nợ); T giao cho B 01 (một) bịch ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên phối hợp với Công an xã T bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn B (ký hiệu M1).

- 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu trên nệm trong phòng ngủ thứ hai nhà của Nguyễn Công T (ký hiệu M2).

- 01 (một) bịch nylon bóp miệng bên trong chứa chất bột màu trắng thu trong hộp giấy trên nệm phòng ngủ thứ hai nhà Nguyễn Công T (ký hiệu M3).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: mục đích có ma túy sử dụng và hưởng lợi từ việc bán ma túy nên từ khoảng tháng 8/2022, T mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch tại khu vực cầu H, thành phố N, tỉnh Tây Ninh 02 lần. Lần thứ nhất khoảng đầu tháng 8/2022 với số tiền 1.000.000 đồng. Lần thứ hai ngày 21/8/2022, T mua 1.000.000 đồng ma túy đá và 500.000 đồng Ketamine. Sau đó mang về nhà sử dụng và chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Ngày 15/8/2022, T bán cho Trần Thái T1, sinh năm 1995, địa chỉ: khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 01 bịch ma túy tại phòng trọ của T1 với giá 300.000 đồng.

- Ngày 18/8/2022, T bán cho Bùi Thị Mỹ L, sinh năm 1999, địa chỉ: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 01 bạch ma túy tại khu vực đường ĐT 795 ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh với giá 200.000 đồng.

- Ngày 20/8/2022, T bán cho Nguyễn Văn B 01 bạch ma túy với giá 300.000 đồng tại nhà của T, B trả 200.000 đồng và còn nợ 100.000 đồng.

- Ngày 22/8/2022, T bán cho Châu Văn T2, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 01 bạch ma túy tại khu vực trường Tiểu học T với giá 300.000 đồng.

Kết luận giám định số 1019/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bìch nylon hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,0454 (không phải không bốn năm bốn) gam; đã sử dụng hết trong công tác giám định;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bìch nylon hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,5170 (không phải năm một bảy không) gam; sau giám định đối tượng M2 còn lại 0,4507 (không phải bốn năm không bảy) gam;

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bìch nylon bóp miệng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine; khối lượng 0,1661 (không phải một sáu sáu một) gam; sau giám định đối tượng M3 còn lại 0,1090 (không phải một không chín không) gam;

*Cáo trạng số 89/CT-VKSTB ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;*

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2022, tại ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Công T có hành vi bán trái phép 0,0454 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn B với giá 300.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên và Công an xã T phát hiện bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Khám xét nơi ở của T thu giữ 02 (hai) bịch nylon qua giám định là chất ma túy loại Ketamine và Methamphetamine. Khối lượng ma túy thu giữ nhằm mục đích mua bán trái phép là 0,5624 gam Methamphetamine và 0,1661 gam Ketamine. Các chất ma túy thu giữ đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine, Ketamine so với mức tối thiểu đối với chất đó quy định tại các điểm i, n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là 11,25% và 0,83%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy là 12,08% thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra xác định trong thời gian từ tháng 8/2022, T mua ma túy của người đàn ông không xác định nhân thân, lý lịch 02 lần tại khu vực cầu H, thành phố N, tỉnh Tây Ninh và chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể: T bán ma túy cho Trần Thái T1 01 lần với số tiền 300.000 đồng, bán cho Bùi Thị Mỹ L 01 lần với số tiền 200.000 đồng, bán cho Nguyễn Văn B 02 lần với số tiền 600.000 đồng, bán cho Châu Văn T2 01 lần với số tiền 300.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Công T thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTB ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Công T là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng vì mục đích thu lợi bất hợp pháp nên đã thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đầy đủ, đúng sự thật những tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội đã thực hiện và tự khai nhận hành vi phạm tội của mình trước đó. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không sửa chữa những sai phạm của mình thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

[7]. Hình phạt áp dụng:

[7.1] Hình phạt chính: căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy các hình phạt khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Căn cứ Điều 38 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[7.2] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, công việc nhất định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) bì thư được niêm phong số 1090/gói 2 bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa Methamphetamine khối lượng 0,4507 (không phải bốn năm không bảy) gam và 01 (một) bì thư được niêm phong số 1090/gói 3 bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa Ketamine khối lượng 0,1090 (không phải một không chín không) gam có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Nguyễn Chí L. Đây là vật chứng của vụ án, chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng

xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa tiền Việt Nam 7.080.000 đồng kèm theo biên bản kiểm tra tiền và biên bản niêm phong được lập tại Ngân hàng Agribank huyện B ngày 02/12/2022, trong đó số tiền 1.400.000 đồng bị cáo T bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam 680.000 đồng của bị cáo T và 5.000.000 đồng của chị Trần Thị D không phải là vật chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo và chị D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số Imei 868574063683374; 01 (một) sim số 0867877392 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với điện thoại di động, tịch thu tiêu hủy sim số 0867877392.

*(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022).*

[9] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thái T1, Nguyễn Văn B, Châu Văn T2, Bùi Thị Mỹ L ngày 22/8/2022 và ngày 14/9/2022, Trương Công an thị trấn T, Phó trưởng Công an huyện Tân Biên ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ.

Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho bị cáo không xác định được nhân thân, lý lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên chưa tiến hành làm việc được.

Chị Trần Thị D không biết việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22/8/2022;

2. Biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) sim số 0867877392; 01 (một) bì thư được niêm phong số 1090/gói 2 bên trong có 01 (một) bìch nylon chứa Methamphetamine khối lượng 0,4507 (không phải bốn năm không bảy) gam và 01 (một) bì thư được niêm phong số 1090/gói 3 bên trong có 01 (một) bìch nylon chứa Ketamine khối lượng 0,1090 (không phải một không chín không) gam có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Nguyễn Chí L.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số Imei 868574063683374; tiền Việt Nam 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng trong 01 (một) gói niêm phong chứa tiền Việt Nam kèm theo biên bản kiểm tra tiền và biên bản niêm phong được lập tại Ngân hàng Agribank huyện B ngày 02/12/2022.

- Trả cho chủ sở hữu hợp pháp chị Trần Thị D tiền Việt Nam 5.000.000 (năm triệu) đồng, trả cho bị cáo Nguyễn Công T tiền Việt Nam 680.000 (sáu trăm tám mươi nghìn) đồng trong 01 (một) gói niêm phong chứa tiền Việt Nam kèm theo biên bản kiểm tra tiền và biên bản niêm phong được lập tại Ngân hàng Agribank huyện B ngày 02/12/2022.

*(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022).*

3. Về án phí: căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch - Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

*(Đã ký)*

**Nguyễn Hoàng Hải**